

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty cổ phần bệnh viện mắt Thanh An ngày 04/9/2018 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 1168/TTr- STNMT ngày 27/9/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Bệnh viện mắt Thanh An số 09, Lê Hoàn, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa được xả nước thải vào nguồn nước từ hoạt động của Bệnh viện mắt Thanh An với các nội dung sau:

1. Nguồn tiếp nhận nước thải: sông Hạc, thuộc lưu vực sông Mã (qua hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung của thành phố Thanh Hóa).

2. Vị trí công trình xả nước thải:

- Nằm trong khu đất của Công ty cổ phần bệnh viện mắt Thanh An tại số 09, Lê Hoàn, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tọa độ vị trí cửa xả nước thải ra mương thu gom chung của thành phố Thanh Hóa (theo hệ tọa độ VN- 2000, kinh tuyến trực 105, múi chiều 3⁰) như

sau: X = 0581654 (m); Y = 2191895 (m).

- Tọa độ vị trí nguồn tiếp nhận Sông Hạc, theo hệ tọa độ VN- 2000, kinh tuyến trực 105, múi chiều 3⁰, như sau: X = 0582095 (m); Y = 2192322 (m).

3. Phương thức xả thải: Nước thải sau khi xử lý được dẫn bằng hệ thống thoát nước chung về trạm xử nước thải tập trung của thành phố Thanh Hóa. Phương thức xả thải tại vị trí xả nước thải là tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24h/ngày

5. Lưu lượng xả nước thải:

+ Lưu lượng xả thải lớn nhất: 16 m³/ngày.đêm

+ Lưu lượng xả thải trung bình: 13m³/ngày.đêm

6. Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải:

Giá trị thông số các chất ô nhiễm được phép xả thải vào nguồn nước không vượt quá giá trị quy định tại QCVN 28: 2010/BTNMT(Cột B, k=1,2) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế, quy định ở Bảng sau:

Bảng thông số và giới hạn nồng độ các chất ô nhiễm trong nước thải:

TT	Thông số	Đơn vị	QCVN 28:2010/BTNMT (Cột B, K=1,2)
1	pH	-	6,5 – 8,5
2	BOD5 (20 ⁰ C)	mg/l	60
3	COD	mg/l	120
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	120
5	Amoni (tính theo N)	mg/l	12
6	Nitrat (tính theo N)	mg/l	60
7	Phosphat (tính theo P)	mg/l	12
8	Tổng coliforms	MPN/100ml	5000

7. Thời hạn của giấy phép: 5 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần bệnh viện mắt Thanh An:

1. Thực hiện đúng quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Thực hiện quan trắc nước thải như sau:

- Quan trắc lưu lượng nước thải: Quan trắc liên tục lưu lượng nước thải qua đồng hồ đo lưu lượng tại vị trí đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải chung thành phố Thanh Hóa.

+ Quan trắc chất lượng nước thải: Quan trắc định kỳ chất lượng nước thải từ hoạt động của Bệnh viện trước khi vào hệ thống thu gom nước thải chung thành phố Thanh Hóa, các thông số quan trắc theo quy định tại bảng trên, tần suất quan trắc ba (03) tháng/lần.

+ Tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải của cơ sở trước khi xả ra hệ thống thu gom nước thải chung của thành phố Thanh Hóa.

3. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Thanh Hóa (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải theo đúng quy định.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

5. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, công nghệ đã trình bày trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy chuẩn cho phép ở bảng trên trước khi xả ra mạng thu gom chung của thành phố Thanh Hóa; thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép.

6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt quy chuẩn tại trên và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

7. Thực hiện việc đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của thành phố Thanh Hóa theo quy định của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải dừng ngay xả thải và thực hiện các biện pháp khắc phục sự cố gây ô nhiễm nguồn nước; đồng thời báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

Điều 3. Công ty cổ phần Bệnh viện mắt Thanh An được hưởng các quyền lợi hợp pháp và có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Thanh Hóa và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải từ hoạt động của Công ty cổ phần Bệnh viện mắt Thanh An; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu có vi phạm; chịu trách nhiệm trước

UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Công ty cổ phần Bệnh viện mắt Thanh An.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Bệnh viện mắt Thanh An còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Bệnh viện mắt Thanh An;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND TP Thanh Hóa;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền